

FACTORS AFFECTING THE PROCESS OF CULTURAL CHANGE IN ETHNIC MINORITY COMMUNITIES AND PROBLEMS POSED IN THE CONSTRUCTION AND IMPLEMENTATION OF ETHNIC POLICIES IN THE CURRENT PERIOD

Hoang Duc Thanh^a
Pham Dinh Chien^b; Nguyen Duy Dung^c

^a Air Defence - Air Force Academy; Email: thanhanh481@gmail.com

^b Border Academy; Email: phamchien800512@gmail.com

^c Vietnam Academy for Ethnic Minorities; Email: dungnd@hvd.edu.vn

Received: 14/7/2022; Reviewed: 02/8/2022; Revised: 11/8/2022; Accepted: 22/8/2022; Released: 30/9/2022

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/721>

In the process of national construction and development, we must attach importance to the preservation of traditional cultural values because “culture is the goal and driving force for sustainable construction and development...”. The Resolution of the 5th Central Committee, term VIII of our Party, emphasized the importance of “building an advanced Vietnamese culture imbued with national identity”. Implementing that chapter, many traditional cultural values and cultural heritages of ethnic minorities are preserved and promoted; in which the customs and practices of ethnic minorities are studied, collected and restored; People’s belief, religion and spiritual activities are interested. State management of culture is strengthened, cultural institutions are gradually improved; the team doing cultural and artistic work is growing up. However, in the context of international integration and current socio-economic development, the traditional cultural values of ethnic minorities are gradually disappearing and changing, affecting the development of ethnic minorities. sustainability of the country. Therefore, we need to have basic and synchronous solutions and measures to preserve the traditional cultural values of ethnic minorities, effectively contributing to the construction and implementation of the ethnic policy in the current period.

Keywords: *Impact factors; Preservation and promotion of cultural values; Cultural change; Ethnic minority; Ethnic policy.*

1. Đặt vấn đề

Văn hóa là những giá trị do con người sáng tạo ra nhằm xây dựng và phát triển xã hội. Con người là chủ thể sáng tạo ra văn hóa, đồng thời cũng là mục tiêu của phát triển văn hóa. Sự phát triển của nhân loại nói chung, suy cho cùng, là sự phát triển của văn hóa và ngược lại, văn hóa không ngừng biến đổi cùng với sự phát triển của tiến trình lịch sử. Để cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa của các dân tộc. Trong những năm qua, chúng ta đã chủ động và tập trung triển khai thực hiện tốt công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng về công tác phát triển văn hóa, văn hóa các dân tộc thiểu số, tăng cường hiệu quả công tác quản lý Nhà nước trên tất cả các lĩnh vực trong đó có công tác nghiên cứu, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc. Có thể nói, công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa các dân tộc ở nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng. Nhiều công trình nghiên cứu liên quan đến bảo tồn và phát

huy bản sắc văn hóa của các dân tộc được quan tâm, triển khai thực hiện ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số... Từ đó đã đánh giá được thực trạng của di sản văn hóa các dân tộc và sự biến đổi của văn hóa trong cộng đồng các dân tộc thiểu số, đồng thời đưa ra những định hướng, giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của các dân tộc thiểu số ở các vùng ở nước ta.

2. Tổng quan nghiên cứu

Từ trước đến nay, nhiều tác giả đã quan tâm, nghiên cứu đến vấn đề tác động của biến đổi văn hóa trong cộng đồng các dân tộc thiểu số, tiêu biểu là một số công trình nghiên cứu như: Tác giả Lâm Nhân trong bài viết “Vấn đề lưu và biến đổi văn hóa của người Chơ-ro ở Đồng Nai trong giai đoạn hiện nay”, (Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống Việt Nam trong quá trình đổi mới và hội nhập, năm 2009), tác giả đã đề cập đến vấn đề nổi cộm trong đời sống của người Chơ-ro hiện nay. Nghiên cứu đã chỉ ra nhiều nguyên nhân dẫn đến những biến đổi trong đời sống

của người Chơ-ro như: Chịu ảnh hưởng to lớn của văn hóa các dân tộc khác; sự giao lưu, tiếp xúc giữa các vùng, các dân tộc; do tự ti và nhận thức sai lệch về văn hóa dân tộc của mình, có xu hướng chối bỏ nó để tiếp nhận một cách dễ dãi những giá trị văn hóa từ những dân tộc có trình độ phát triển kinh tế - xã hội cao hơn. Trương Minh Dục (2017), *Xu hướng biến đổi văn hóa các dân tộc thiểu số ở Việt Nam trong thời kỳ đổi mới*, bài viết đã đề cập đến các xu hướng biến đổi chính của văn hóa các dân tộc thiểu số như xu hướng giữ gìn, kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc phù hợp với điều kiện phát triển mới; xu hướng tiếp biến văn hóa thông qua giao lưu trong nước và hội nhập quốc tế; xu hướng suy giảm bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số, đặc biệt là văn hóa phi vật thể. Sự biến đổi này đang tác động sâu sắc đến văn hóa các dân tộc thiểu số, từ đó hình thành bức tranh sinh động và phức tạp về đời sống văn hóa các dân tộc thiểu số đương đại. Trong công trình nghiên cứu của Nguyễn Hồng Tâm (2017), Luận án “Sự biến đổi văn hóa truyền thống của người Thái ở Mai Châu, Hòa Bình trong phát triển du lịch dưới góc độ văn hóa học”, công trình nghiên cứu đã hệ thống hóa được một số lý luận về biến đổi văn hóa truyền thống, đóng góp cho việc xác định biểu hiện của biến đổi văn hóa truyền thống và xác định được phương thức biến đổi văn hóa truyền thống trong phát triển du lịch. Bài viết có những đóng góp mới cho chuyên ngành nghiên cứu văn hóa học trong mối quan hệ với hoạt động phát triển du lịch; đồng thời đề cập đến tình trạng về biến đổi văn hóa truyền thống, phân tích được những yếu tố tác động đến biến đổi văn hóa, đưa ra xu hướng và xác định được những vấn đề đặt ra về biến đổi văn hóa truyền thống của cộng đồng người Thái ở huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình, trong phát triển du lịch; bàn luận một số đề xuất nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Thái ở huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình trong quá trình phát triển du lịch. Ngô Thị Trinh, *Nhận diện một số biến đổi văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay*, Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc, Volume 10, Issue 4, December, 2021, tác giả tập trung nghiên cứu nhận diện một số biến đổi văn hóa truyền thống và sự biến đổi văn hóa truyền thống và sự biến đổi văn hóa trong quá trình phát triển kinh tế, sự giao lưu, tiếp biến văn hóa... Các công trình nghiên cứu trên là tài liệu kế thừa có giá trị cho bài viết của tác giả, nhằm bổ sung, làm rõ những yếu tố tác động đến quá trình biến đổi văn hóa trong cộng đồng các dân tộc thiểu số, từ đó góp phần cho việc xây dựng và thực hiện chính sách dân tộc hiện quả hơn trong thời gian tới.

3. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết này, tác giả đã sử dụng một số

phương pháp chủ yếu như Phương pháp phân tích, phương pháp tổng hợp. Trên cơ sở thu thập các tài liệu nghiên cứu, tập hợp và khái quát hóa một số nội dung liên quan đến yếu tố tác động đến sự biến đổi văn hóa của cộng đồng các dân tộc thiểu số; đồng thời phương pháp phân tích nội dung được sử dụng để phân tích, làm rõ nội hàm và biểu hiện của biến đổi văn hóa các dân tộc và và vấn đề đặt ra trong việc xây dựng, thực hiện chính sách dân tộc hiện nay.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Một số chính sách bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số sau thời kỳ đổi mới

4.1.1. Những quan điểm cơ bản

Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm đến vấn đề văn hoá các dân tộc thiểu số và chính sách văn hoá đối với các dân tộc thiểu số. Trên bình diện văn hóa và mối quan hệ với chính sách kinh tế, Nghị quyết Đại hội lần thứ VII của Đảng xác định: “Đoàn kết, bình đẳng, giúp đỡ lẫn nhau giữa các dân tộc, cùng xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc, đồng thời giữ gìn và phát huy bản sắc tốt đẹp của mỗi dân tộc là chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước ta. Các chính sách phát triển kinh tế hàng hoá ở các vùng dân tộc thiểu số phải phù hợp với điều kiện và đặc điểm từng vùng, từng dân tộc; bảo đảm cho đồng bào các dân tộc khai thác được thế mạnh của địa phương để làm giàu cho mình và đóng góp vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ đất nước. Tôn trọng tiếng nói và chữ viết đối với các dân tộc”.

Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng khẳng định: “... Thực hiện tốt chính sách các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển; xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế, xã hội, phát triển sản xuất hàng hóa, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, xóa đói, giảm nghèo, mở mang dân trí, giữ gìn, làm giàu và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc; thực hiện công bằng xã hội giữa các dân tộc, giữa miền núi và miền xuôi, đặc biệt quan tâm vùng gặp nhiều khó khăn, vùng trước đây là căn cứ cách mạng, kháng chiến”...

4.1.2. Một số chính sách bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số

Trong nhiều năm qua, Chính phủ từng bước cụ thể hoá các chủ trương của Đảng qua các kỳ Đại hội thành các chính sách ưu tiên phát triển văn hoá vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Chỉ thị số 39/1998/CT-TTg ngày 03/12/1998 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh công tác văn hoá - thông tin ở miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã nêu rõ: “Coi trọng, bảo tồn, phát huy những giá trị truyền thống và xây dựng, phát triển những giá trị mới về văn hoá, văn học, nghệ thuật của các dân tộc, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hoá, mở rộng

học tiếng nói, chữ viết của các dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên, có ghi: “Người dân tộc thiểu số có nguyện vọng, nhu cầu học tiếng dân tộc thiểu số. Bộ chữ tiếng dân tộc thiểu số được dạy và học trong nhà trường phải là bộ chữ cổ truyền được cộng đồng sử dụng, được cơ quan chuyên môn xác định hoặc bộ chữ đã được cấp có thẩm quyền phê chuẩn. Chương trình và sách giáo khoa tiếng dân tộc thiểu số được biên soạn và thẩm định theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Giáo viên dạy tiếng dân tộc thiểu số đạt trình độ chuẩn đào tạo của cấp học tương ứng, được đào tạo dạy tiếng dân tộc thiểu số tại các trường cao đẳng, đại học sư phạm, khoa sư phạm. Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học tiếng dân tộc thiểu số theo quy định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo”. Đến ngày 14/01/2011, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 05/2011/NĐ-CP về Công tác dân tộc, trong đó khẳng định một trong những nguyên tắc cơ bản của công tác dân tộc là: “Đảm bảo việc giữ gìn tiếng nói, chữ viết, bản sắc dân tộc, phát huy những phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của mỗi dân tộc”. Cũng trong Nghị định số 05/2011/NĐ-CP, đề cập đến chính sách phát triển giáo dục và đào tạo đối với các dân tộc thiểu số đã khẳng định: “Tiếng nói, chữ viết và truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc được đưa vào chương trình giảng dạy trong các trường phổ thông, trường phổ thông dân tộc nội trú, phổ thông dân tộc bán trú, trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm học tập cộng đồng, trường dạy nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học phù hợp với địa bàn vùng dân tộc”.

Về chính sách bảo tồn và phát triển văn hóa, Nghị định 05/2011/NĐ-CP cũng đã nhấn mạnh: “Hỗ trợ việc giữ gìn và phát triển chữ viết của các dân tộc có chữ viết. Các dân tộc thiểu số có trách nhiệm gìn giữ văn hóa truyền thống tốt đẹp, tiếng nói, chữ viết của dân tộc mình phù hợp với quy định của pháp luật”... Tinh thần đó tiếp tục được nhấn mạnh và làm rõ hơn trong Hiến pháp sửa đổi năm 2013. Điều 5, Hiến pháp sửa đổi ghi rõ: (1) Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là quốc gia thống nhất của các dân tộc cùng sinh sống trên đất nước Việt Nam; (2) Các dân tộc bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển; nghiêm cấm mọi hành vi kỳ thị, chia rẽ dân tộc; (3) Ngôn ngữ quốc gia là tiếng Việt. Các dân tộc có quyền dùng tiếng nói, chữ viết, giữ gìn bản sắc dân tộc, phát huy phong tục, tập quán, truyền thống và văn hóa tốt đẹp của mình; (4) Nhà nước thực hiện chính sách phát triển toàn diện và tạo điều kiện để các dân tộc thiểu số phát huy nội lực, cùng phát triển với đất nước.

Như vậy, trong điều kiện của một quốc gia đa

dân tộc, đa ngôn ngữ, Đảng và Nhà nước luôn coi trọng vấn đề ngôn ngữ đối với mối quan hệ dân tộc trong phát triển. Có chính sách ngôn ngữ đúng đắn là một động lực to lớn đối với việc nâng cao dân trí, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc, góp phần tích cực phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng dân tộc và cộng đồng quốc gia.

4.1.4. Triển khai thực hiện một số chính sách phát triển văn hóa

Cùng với Ủy ban Dân tộc, ngành Văn hóa luôn quan tâm đến việc xây dựng và triển khai các chính sách bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Đối với việc xây dựng các cơ chế chính sách thuộc lĩnh vực văn hóa, ngành Văn hóa đã tham mưu xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành nhiều chính sách quan trọng, như: Quyết định số 271/2005/QĐ-TTg ngày 31/10/2005 phê duyệt Quy hoạch phát triển hệ thống thiết chế văn hóa thông tin cơ sở; Bộ Văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) đã phối hợp với Ủy ban Dân tộc xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 975/QĐ-TTg ngày 20/7/2006 về việc cấp 14 loại báo, tạp chí nhằm tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ sự nghiệp phát triển chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn (sau này là Quyết định số 45/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc “Cấp một số ấn phẩm báo, tạp chí cho vùng dân tộc thiểu số và miền núi, vùng đặc biệt khó khăn” giai đoạn 2019-2021 và triển khai nhiệm vụ những năm tiếp theo); Quyết định số 170/2003/QĐ-TTg ngày 14/8/2003 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hóa. Bên cạnh đó, Quyết định số 1668/QĐ-TTg ngày 17/11/2008 của Thủ tướng Chính phủ “về Ngày Văn hoá các dân tộc Việt Nam” chủ động xây dựng các chương trình, kế hoạch để triển khai các hoạt động phù hợp với từng địa phương; Thực hiện Chỉ thị số 1971/CT-TTg ngày 27/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về “tăng cường công tác dân tộc trong thời kỳ công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước”, Nghị định số 05/NĐ-CP ngày 14/01/2011 về Công tác dân tộc, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch đã xây dựng Đề án “Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2020” trình và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1270/QĐ-TTg ngày 27/07/2011; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 936/QĐ-TTg ngày 30/6/2017 về phê duyệt Chương trình mục tiêu Phát triển văn hóa giai đoạn 2016-2020; Quyết định số 586/QĐ-TTg ngày 3/05/2017 phê duyệt Đề án “Chính sách đặc thù hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đầu tư cơ sở vật chất cho hoạt động

tuyên truyền, phổ biến phim tới từng vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, biên giới, hải đảo, vùng đặc biệt khó khăn...

Cùng với đó, thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã xây dựng báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 với 19 nhiệm vụ trọng tâm...

Phát triển văn hoá và phát triển kinh tế có mối liên hệ mật thiết với nhau. Chính sách văn hoá và chính sách kinh tế có liên hệ và tác động tới việc xây dựng lối sống vì không ít sản phẩm văn hoá trong điều kiện kinh tế thị trường đã trở thành hàng hoá có giá trị rất cao. Sản phẩm văn hóa trở thành hàng hóa đã góp phần tăng mức sống, chất lượng sống cho nhiều bộ phận dân cư trong xã hội, trong đó có cộng đồng các dân tộc thiểu số - nhất là ở những khu vực mà hoạt động du lịch gắn với văn hóa được chú trọng, quan tâm đầu tư phát triển. Bên cạnh chính sách trên từ năm 1999 đến nay nhiều chính sách cụ thể về bảo tồn, phát triển văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số được triển khai góp phần quan trọng vào xây dựng nền văn hóa nước ta theo hướng “tiên tiến” “ đậm đà bản sắc dân tộc”. Tuy nhiên, bên cạnh những thành tựu đáng kể đã đạt được trong các lĩnh vực hoạt động văn hoá, thể thao và du lịch ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thời gian qua cũng còn nhiều vấn đề cấp bách cần khắc phục, những nhu cầu bức thiết cần phải giải quyết.

4.2. Vấn đề đặt ra về việc bảo tồn, giữ gìn giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc ít người và trong quá trình xây dựng và thực hiện chính sách đối với các dân tộc ít người

Một là, nhận thức và triển khai thực hiện các chính sách văn hóa vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Hai là, cụ thể hóa những chủ trương chính sách Chính phủ đã ban hành.

Ba là, phối hợp hoạt động giữa Ủy ban Dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các Ban, Bộ, ngành Trung ương.

Bốn là, đầu tư, hỗ trợ của Nhà nước thông qua Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa.

Năm là, hoạt động giao lưu, tôn vinh và giới thiệu quảng bá văn hóa các dân tộc được tăng cường.

Sáu là, đào tạo đội ngũ trí thức người dân tộc thiểu số và tạo điều kiện đề trí thức, cán bộ dân tộc thiểu số trở về phục vụ quê hương.

Bảy là, phát hiện, bồi dưỡng, tổ chức lực lượng sáng tác, sưu tầm, nghiên cứu văn hóa, văn học, nghệ thuật là người dân tộc thiểu số.

Tám là, đầu tư, tổ chức điều tra, sưu tầm, nghiên cứu, phổ biến các giá trị văn hóa, văn học, nghệ thuật các dân tộc thiểu số.

Chín là, xây dựng nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, mở rộng mạng lưới thông tin ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Thực hiện tốt chính sách phát triển kinh tế - xã hội ở vùng dân tộc thiểu số, giảm tỷ lệ hộ đói nghèo, ổn định và cải thiện đời sống, xóa mù chữ, nâng cao dân trí, xóa bỏ hủ tục.

5. Thảo luận

Để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số trong thời gian tới đạt hiệu quả cao, trong quá trình xây dựng và tổ chức thực thi chính sách, pháp luật về bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc thiểu số, cụ thể là tổ chức triển khai Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, chúng ta cần quan tâm một số vấn đề sau:

Thứ nhất, nghiên cứu, hoàn thiện quy định của pháp luật về phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Thời gian tới, Quốc hội có kế hoạch chỉnh sửa, bổ sung Luật Di sản văn hóa. Trong nội dung chỉnh sửa, bổ sung cần có các chương, điều quy định cụ thể hơn về việc gìn giữ, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Thứ hai, tăng cường nghiên cứu toàn diện, tổng thể, nhận diện đầy đủ về thực trạng di sản văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi. Cần có những nghiên cứu nghiêm túc, được đầu tư chuyên sâu về đặc điểm văn hóa, kinh tế, xã hội và tình trạng đời sống của các nhóm dân tộc thiểu số để làm cơ sở đầu tư trọng điểm, hiệu quả và phù hợp.

Thứ ba, phát huy vai trò, tiếng nói của người dân, cộng đồng chủ thể của di sản văn hóa... Họ vừa là chủ nhân, vừa là người hưởng thụ các giá trị văn hóa trong quá trình triển khai các nội dung chính sách; bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa đặc thù các dân tộc thiểu số, gắn với chương trình giáo dục phổ thông do địa phương biên soạn.

Thứ tư, kết nối các dự án, đề án, quy hoạch kinh tế - văn hóa - xã hội của các địa phương, chương trình nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, bảo vệ môi trường, sinh thái, bảo vệ rừng, tài nguyên... với đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Thứ năm, nâng cao vai trò của nhà nước đối với hoạt động giữ gìn, bảo vệ và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. Tăng cường kiểm tra, đánh

giá hiệu quả đầu tư, thực hiện các dự án; tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm, điều chỉnh để nâng cao hiệu quả thực hiện Đề án. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ văn hóa có chất lượng ở cơ sở để đảm bảo nhiệm vụ đề xuất cũng như thực thi các chính sách, chiến lược, đề án, dự án về văn hóa. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số vào các hoạt động giữ gìn, bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số và miền núi.

Thứ sáu, tôn trọng và không phá vỡ cấu trúc kinh tế - xã hội của các dân tộc thiểu số nhằm bảo tồn các bản sắc văn hóa độc đáo riêng của đồng bào; Khai thác và sử dụng tri thức địa phương của các dân tộc thiểu số vào các chương trình phát triển, tránh việc tạo ra một môi trường kinh tế - xã hội mới làm mất tri thức địa phương đã được tích lũy từ trong lịch sử của tộc người. Bảo vệ di sản văn hóa gắn với phát triển bền vững, bảo vệ môi trường. Việc tôn trọng, bảo vệ và phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số Việt Nam vừa là một yêu cầu thực tế, vừa là trách nhiệm của chúng ta với sự phát triển của đất nước nói chung và sự phát triển của 53 dân tộc nói riêng. Tất cả sẽ tạo nên một bức tranh phát triển hài hòa, đa dạng của đất nước hạnh phúc, tự do và bình đẳng như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn.

6. Kết luận

Văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số là những giá trị vật chất, tinh thần được tích tụ, gìn giữ trong toàn bộ quá trình lịch sử phát triển các dân tộc

thiểu số. Trong dòng chảy toàn cầu hóa, bảo tồn văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số là nhằm lưu giữ tính đa dạng của văn hóa Việt Nam, làm phong phú kho tàng văn hóa thế giới, tăng cường khai thác nguồn tài nguyên văn hóa, thúc đẩy phát triển kinh tế đất nước, nâng cao lòng tự hào, tự tôn dân tộc, chống lại những âm mưu phá hoại, chia rẽ của các lực lượng thù địch. Việt Nam đã có nhiều cố gắng, và đã đạt được những kết quả lớn trong việc bảo tồn, kế thừa và phát huy nền văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số. Việc phát triển kinh tế - xã hội đất nước nói chung và vùng đồng bào các dân tộc thiểu số nói riêng trong bối cảnh hội nhập quốc tế đã thúc đẩy văn hóa các dân tộc thiểu số phát triển, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần các dân tộc thiểu số. Những yếu tố tác động đến tiến trình biến đổi văn hóa truyền thống trong cộng đồng các dân tộc thiểu số, làm cho các dân tộc xích lại gần nhau, củng cố tính thống nhất trong quan hệ dân tộc ở Việt Nam, tuy nhiên cũng gây ra những biến đổi theo hướng tiêu cực, làm tác động xấu đến quá trình phát triển bền vững kinh tế - xã hội đất nước. Do vậy, cần làm rõ những yếu tố tác động đến sự biến đổi văn hóa trong cộng đồng các dân tộc thiểu số, để từ đó giúp các nhà hoạch định có những giải pháp cơ bản trong quá trình xây dựng và thực hiện chính sách dân tộc hiệu quả trong thời gian tới theo tinh thần Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 về phê duyệt đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Văn hóa - Thông tin. (1999). *Ban hành kế hoạch thực hiện Chỉ thị 39/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc “Đẩy mạnh công tác văn hóa - thông tin ở miền núi và vùng đồng bào các dân tộc thiểu số*. Quyết định số 04/1999/QĐ-BVHTT ngày 03/02/1999.
- Bộ Văn hóa - Thông tin. (2000). *Phê duyệt đề án xe văn hóa thông tin lưu động tổng hợp*. Quyết định số 1096/QĐ-BVHTT ngày 02/06/2000.
- Bộ Văn hóa - Thông tin. (2001). *Về việc tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp “Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động văn hóa thông tin trên các tuyến biên giới, bờ biển” giai đoạn 2001-2005*. Chỉ thị số 15/CT-BVHTT ngày 23/02/2001.
- Bộ Văn hóa - Thông tin. (2002a). *Chỉ đạo xây dựng huyện điểm ở miền núi và vùng dân tộc thiểu số*. Quyết định số 752/QĐ-BVHTT ngày 3/04/2002.

- Bộ Văn hóa - Thông tin. (2002b). *Đẩy mạnh công tác văn hóa thông tin tại các vùng Tây Nguyên, vùng đồng bằng sông Cửu Long và 6 tỉnh đặc biệt khó khăn miền núi phía Bắc*. Chỉ thị số 60/2002/CT-BVHTT ngày 10/05/2002.
- Bộ Văn hóa - Thông tin. (2002c). *Phê duyệt tiêu chí điều tra bảo tồn làng, bản, buôn truyền thống của các dân tộc thiểu số*. Quyết định số 4331/QĐ-BVHTT ngày 16/12/2002.
- Bộ Văn hóa - Thông tin. (2003). *Phê duyệt dự án “Xây dựng một số làng, bản buôn văn hóa ở vùng có hoàn cảnh đặc biệt”*. Quyết định số 1471/QĐ-BVHTT ngày 12/05/2003.
- Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch. (2011). *Tổ chức triển khai thực hiện đề án Bảo tồn, phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số Việt Nam đến năm 2012 (Đề án 1270)*. Chỉ thị số 194/CT-BVHTTDL ngày 20/10/2011.
- Đảng Cộng sản Việt Nam. (1991). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2001). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2011). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*. Hà Nội: Nxb. Chính trị quốc gia.

Hiền, L. T. (2021). Tác động của biến đổi các giá trị văn hóa tới xây dựng nông thôn mới bền vững. *Tạp chí Điện tử Lý luận Chính trị*.

Oanh, N. T. (2021). Thực trạng biến đổi văn hóa và một số giải pháp bảo tồn, phát huy văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Sơn La. *Trang tin điện tử Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Sơn La*, ngày 21/12/2021.

Thủ tướng Chính phủ. (1998). *Đẩy mạnh công tác văn hoá - thông tin ở miền núi và vùng đồng bào dân tộc thiểu số*. Chỉ thị số 39/1998/CT-TTg ngày 03/12/1998.

Thủ tướng Chính phủ. (2011). *Công tác dân tộc*. Điều 13, Nghị định số 05/NĐ-CP ngày 14/01/2011.

Thủy, T. T. (2021). Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số giai đoạn 2012-2020, Những đề xuất cho giai đoạn 2021-2030. *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*, 10(1).

Trình, N. T. (2021). Nhận diện một số biến đổi văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số trong bối cảnh hiện nay. *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*, 10(4).

YẾU TỐ TÁC ĐỘNG ĐẾN QUÁ TRÌNH BIẾN ĐỔI VĂN HÓA TRONG CỘNG ĐỒNG CÁC DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI VIỆC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

**Hoàng Đức Thành^a
Phạm Đình Chiến^b; Nguyễn Duy Dũng^c**

^a Học viện Phòng Không - Không quân; Email: thanhanh481@gmail.com

^b Học viện Biên phòng; Email: phamchien800512@gmail.com

^c Học viện Dân tộc; Email: dungnd@hvd.edu.vn

Nhận bài: 14/7/2022; Phản biện: 02/8/2022; Tác giả sửa: 11/8/2022; Duyệt đăng: 22/8/2022; Phát hành: 30/9/2022

DOI: <https://doi.org/10.54163/0866-773X/721>

Trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước, chúng ta phải coi trọng việc bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống vì “văn hóa là mục tiêu và động lực để xây dựng, phát triển bền vững...”. Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII của Đảng ta đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc “xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Thực hiện chủ chương đó, nhiều giá trị văn hóa truyền thống, di sản văn hóa các dân tộc thiểu số được bảo tồn, giữ gìn và phát huy; trong đó các phong tục, tập quán của đồng bào dân tộc thiểu số được nghiên cứu, sưu tầm và phục dựng; hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo, hoạt động tâm linh của nhân dân được quan tâm. Quản lý nhà nước về văn hóa được tăng cường, thể chế văn hóa từng bước được hoàn thiện; đội ngũ làm công tác văn hóa, văn nghệ ngày càng trưởng thành. Tuy nhiên, trước bối cảnh hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế - xã hội hiện nay thì các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số đang dần mai một và biến đổi, ảnh hưởng đến sự phát triển bền vững của đất nước. Vì lẽ đó, chúng ta cần có những giải pháp, biện pháp cơ bản, đồng bộ để bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số, góp phần hiệu quả cho việc xây dựng và thực hiện chính sách dân tộc trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: *Yếu tố tác động; Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa; Biến đổi văn hóa; Dân tộc thiểu số; Chính sách dân tộc.*